TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2025/QĐCNTTLH	*Khánh Hòa, ngày 07 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Tạ Ái M và ông Lê Văn Thành Ph.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 6 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của bà Tạ Ái M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Tạ Ái M, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn V C, xã S H, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Lê Văn Thành Ph, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn V C, xã S H, tỉnh Khánh Hòa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tạ Ái M và ông Lê Văn Thành Ph tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Tạ Ái M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lê Phúc T, sinh ngày 25/6/2016; ông Lê Văn Thành Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lê Phúc H, sinh ngày 13/8/2019 và Lê Phúc Th, sinh ngày 12/12/2021 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Bà M, ông Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Bà M, ông Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, Bà M, ông Ph có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Khánh Hòa;
- UBND xã S H (Giấy chứng nhận kết hôn số 67 ngày 20/11/2014);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa